

Chuyên đề:
DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH
MÔN TOÁN 8 QUA BÀI “RÚT GỌN PHÂN THỨC”

Người thực hiện: Nguyễn Thị Thuần

Tổ: KH Tự nhiên

Trường: THCS Cửu Cao

A. LÝ DO CHỌN CHUYÊN ĐỀ.

1. Cơ sở lý luận.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo xác định: “*Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học*”; “*Tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho HS. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời*”. Chương trình giáo dục này nhấn mạnh vai trò của người học với tư cách chủ thể của quá trình nhận thức. Trên tinh thần đó, phương pháp dạy học cần phải đổi mới nhằm chú trọng phát triển năng lực của HS. Phương pháp dạy học theo quan điểm phát triển năng lực không chỉ chú ý tích cực hoá HS về hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề gắn với những tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, thực tiễn.

Mục tiêu của giáo dục là hình thành và phát triển nhân cách học sinh. Dạy học không chỉ đơn thuần là cung cấp cho các em những tri thức và kinh nghiệm xã hội mà loài người đã tích lũy được mà phải góp phần tích cực vào việc hình thành và phát triển nhân cách theo mục tiêu đào tạo. Học sinh càng được tham gia tích cực, chủ động vào các hoạt động học tập thì các phẩm chất và năng lực của cá nhân càng sớm được hình thành, phát triển và hoàn thiện. Tính năng động và sáng tạo là những phẩm chất rất cần thiết trong đời sống hiện đại, phải được hình thành ngay khi ngồi trên ghế nhà trường.

Vấn đề cơ bản của việc đổi mới phương pháp dạy học môn Toán ở nhà trường THCS là làm cho học sinh có ý thức học tập với thái độ tích cực, chủ động và sáng tạo. Trong quá trình dạy học, học sinh đóng vai trò là chủ thể của hoạt động nhận thức để tích lũy kiến thức, kỹ năng ...nhằm phát triển tư duy, nhận thức, năng lực của học sinh. Vì vậy phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo nhằm bồi dưỡng phương pháp tự học, tự nghiên cứu, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức, những điều các em đã học vào thực tế trong cuộc sống là điều rất quan trọng.

Trên tinh thần đổi mới đó, bất kì bộ môn học nào cũng cần phải được xây dựng về nội dung kiến thức, phương pháp dạy học theo yêu cầu giáo dục định

hướng phát triển năng lực phù hợp. Bộ môn Toán 8 là một trong những môn mà qua đó HS được hình thành, phát triển một số năng lực giáo dục quan trọng như: Năng lực tự học; Năng lực thực hành, vận dụng kiến thức vào giải quyết các bài tập, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực giao tiếp; năng lực hợp tác. Đồng thời, sau bài học, cũng hình thành và phát triển cho HS đức tính cẩn thận, tự chủ; có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng, đất nước, nhân loại; có thái độ yêu thích môn học.

2. Cơ sở thực tiễn.

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2018 -2019 của trường THCS Cửu Cao.

Căn cứ vào kế hoạch của tổ Tự nhiên, trường THCS Cửu Cao cần thực hiện trong học kì 1 năm học 2018 -2019.

Căn cứ vào thực trạng của học sinh thường cho rằng môn toán là khó, nên các em ngại học, không chú ý, không chăm chỉ nghiên cứu tìm tòi phát hiện kiến thức, vận dụng kiến thức vào làm bài tập. Do đó, việc hình thành kiến thức, kỹ năng kỹ xảo, thái độ học tập của HS cũng như việc hình thành và phát huy các năng lực cần có cho HS qua tiết học lí thuyết vô cùng quan trọng. Thực tế cho thấy, nếu không xây dựng tốt nội dung bài giảng cũng như không có phương pháp dạy học phù hợp theo định hướng đổi mới nêu trên thì HS thụ động, ít được làm việc, GV phải làm việc nhiều..... mà hiệu quả giờ dạy không cao,

Vậy làm như thế nào để trong một tiết dạy lí thuyết toán 8, GV xây dựng được môi trường học tập thoải mái, cởi mở, phát huy tinh thần hợp tác, chủ động xây dựng kiến thức cho HS mà vẫn đảm bảo được mục tiêu bài dạy? Làm như thế nào để HS có thể phát huy được tính tự giác tích cực của mình, được làm việc nhiều, được tìm tòi, khám phá kiến thức, được phân tích so sánh, kiểm tra, được trình bày suy nghĩ, ý tưởng sáng tạo của mình..... Đây cũng là những trăn trở, khó khăn mà tôi gặp phải trong quá trình dạy tiết lí thuyết toán 8.

Thêm vào đó GV hướng dẫn còn hạn chế nên rất cần chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, trau dồi năng lực chuyên môn của mình với đồng nghiệp qua các ý kiến đóng góp của đồng nghiệp nên tôi đã thực hiện chuyên đề này.

B. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Qua quá trình dạy học, cùng với việc nghiên cứu tài liệu, dự giờ, học hỏi các đồng nghiệp, tôi tự tích lũy cho mình một số phương pháp, kỹ năng khi dạy tiết lí thuyết toán 8. Trên cơ sở nêu trên, tôi mạnh dạn thực hiện chuyên đề: **“Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh môn toán 8 qua bài “Rút gọn phân thức”**”. Đây là một trong những tiết dạy mà GV có thể hình thành và phát triển một số các năng lực cũng như phẩm chất, thái độ tích cực cho HS đã nêu trên.

I. Các bước thực hiện chuyên đề

- Thảo luận nhóm chuyên môn chọn chuyên đề và xác định mục tiêu bài dạy.
- Nhóm chuyên môn soạn bài.
- Dạy mẫu bài:

Tiết 24 : Rút gọn phân thức

II. Những chuẩn bị cho chuyên đề.

1. Những yêu cầu cơ bản của bài dạy

a) Đối với Giáo viên:

- Xác định đủ, đúng nội dung chương trình, mục tiêu bài học
- Nắm được một số phương pháp dạy học tích cực, kỹ thuật dạy học.
- Có hiểu biết cơ bản về tin học
- Biết lắng nghe, tiếp thu, học hỏi, chia sẻ cùng đồng nghiệp
- Chịu khó tìm hiểu, tự học, tự nghiên cứu các dạng bài tập có vận dụng rút gọn phân thức.
- Tự tin, thành thạo trong việc sử dụng các phương pháp dạy học, phương tiện dạy học trong bài giảng phù hợp, hiệu quả.
- Truyền đạt đủ, đúng nội dung kiến thức, tạo không khí hào hứng, sôi nổi trong giờ học, GV phải biết tổ chức điều hành các hoạt động trên lớp nhịp nhàng, hiệu quả với vai trò của người hướng dẫn, tổ chức còn HS là trung tâm của quá trình dạy học.....
- Có năng lực đánh giá, kiểm tra HS theo định hướng phát triển năng lực của HS
- Chuẩn bị đầy đủ các thiết bị dạy học cần thiết.

b) Đối với HS:

- Có đủ dụng cụ học tập: Bảng nhóm, bút dạ, thẻ trò chơi.
- Ôn phân tích đa thức thành nhân tử
- Nghiên cứu trước trước bài : Tiết 24: Rút gọn phân thức
- Có ý thức tích cực, nhiệt tình nghiên cứu chủ động nắm bắt kiến thức.
- Có thái độ học tập tích cực, cẩn thận, có ý thức hợp tác trong các hoạt động nhóm...

2. Phương tiện và đồ dùng sử dụng trong bài dạy chuyên đề.

- Máy chiếu
- Bút dạ, bảng phụ
- Phiếu học tập

3. Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học trong bài dạy.

- Phương pháp trò chơi
- Phương pháp nêu và giải quyết vấn đề
- Phương pháp gợi mở, vấn đáp
- Phương pháp hợp tác nhóm nhỏ
- Phương pháp luyện tập và thực hành
- Phương pháp thuyết trình
- Kỹ thuật động não
- Kỹ thuật chia nhóm
- Kỹ thuật các mảnh ghép
- Kỹ thuật giao nhiệm vụ
- Kỹ thuật đặt câu hỏi

III. Ứng dụng dạy

TUẦN 13

Ngày soạn : 5/11/2018

Ngày dạy : 15 /11/2018

Tiết 24: RÚT GỌN PHÂN THỨC

A. MỤC TIÊU :

1. *Kiến thức:* Học sinh nắm vững và vận dụng được quy tắc rút gọn phân thức.
2. *Kỹ năng:* HS nhận biết được những trường hợp cần đổi dấu và biết cách đổi dấu để xuất hiện nhân tử chung của tử và mẫu để rút gọn phân thức.
3. *Thái độ:* Rèn tính cẩn thận, tư duy logic cho HS, tích cực hợp tác nhóm.
Từ kiến thức, kỹ năng, thái độ góp phần hình thành năng lực, phẩm chất:

* **Năng lực:**

- Năng lực giải quyết vấn đề
- Năng lực hợp tác
- Năng lực tính toán
- Năng lực tư duy
- Năng lực tự học
- Năng lực sáng tạo
- Năng lực giao tiếp

* **Phẩm chất:** Phẩm chất có trách nhiệm với bản thân, tự lập, tự tin.

B. CHUẨN BỊ:

- 1) **Giáo viên:** -Giáo án, nghiên cứu kỹ nội dung bài học.
-Bảng phụ, phiếu học tập, máy chiếu, máy ảnh, phiếu học tập.

BẢNG PHỤ(2 bảng) cho trò chơi tiếp sức

Điền vào chỗ trống để được đẳng thức đúng :

$$1) \frac{A}{B} = \frac{A.M}{\dots} = \frac{\dots}{B:N}$$
$$2) \frac{5x}{1-x} = \frac{\dots}{x-1}$$
$$3) \frac{20xy^2}{12x^2y^3} = \frac{\dots}{3xy}$$
$$4) \frac{\dots}{x^2-2x} = \frac{3}{x-2}$$

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Nhóm 1,2

Vòng 1

Bài tập 1: Cho phân thức $\frac{5x + 10}{25x^2 + 50x}$

a) Phân tích tử và mẫu của phân thức thành nhân tử rồi tìm nhân tử chung.

b) Chia cả tử và mẫu cho nhân tử chung.

.....
.....

Vòng 2

Bài tập 2: Cho phân thức: $\frac{x^2 + 2x + 1}{5x^3 + 5x^2}$

a) Phân tích tử và mẫu của phân thức thành nhân tử rồi tìm nhân tử chung.

b) Chia cả tử và mẫu cho nhân tử chung

.....
.....
.....

Điền vào chỗ (...) để hoàn thiện nội dung các bước rút gọn một phân thức:

Muốn rút gọn một phân thức đại số ta có thể:

- Phân tích tử và mẫu.....(nếu cần) để tìm.....
- Chia cả tử và.....

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Nhóm 3,4

Vòng 1

Bài tập 2: Cho phân thức: $\frac{x^2 + 2x + 1}{5x^3 + 5x^2}$

a) Phân tích tử và mẫu của phân thức thành nhân tử rồi tìm nhân tử chung.

b) Chia cả tử và mẫu cho nhân tử chung.

.....
.....
.....

Vòng 2

Bài tập 1:

$$\frac{5x + 10}{25x^2 + 50x}$$

- a) Phân tích tử và mẫu của phân thức thành nhân tử rồi tìm nhân tử chung.
b) Chia cả tử và mẫu cho nhân tử chung

.....
.....
.....

Điền vào chỗ (...) để hoàn thiện nội dung các bước rút gọn một phân thức:

Muốn rút gọn một phân thức đại số ta có thể:

- Phân tích tử và mẫu.....(nếu cần) để tìm.....
- Chia cả tử và.....

BẢNG PHỤ

Điền vào chỗ (...) để hoàn thiện nội dung các bước rút gọn một phân thức:

Muốn rút gọn một phân thức đại số ta có thể:

- Phân tích tử và mẫu.....(nếu cần) để tìm.....
- Chia cả tử và.....

2) Học sinh: Bảng nhóm, ôn lại quy tắc rút gọn phân số (lớp 6), các p² PTĐTTNT

C. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT VÀ HTTC DẠY HỌC.

- PPDH: Trò chơi, PP Hợp tác nhóm, PP Đặt và giải quyết vấn đề, vấn đáp gợi mở,
PP luyện tập và thực hành, thuyết trình.
- KTDH: Kỹ thuật động não, giao nhiệm vụ, đặt câu hỏi, Các mảnh ghép.
- Hình thức: Cá nhân, nhóm, cả lớp.

D. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP

1. Ôn định tổ chức:

- Kiểm tra sĩ số: lớp 8A

2. Kiểm tra bài cũ:

Dự kiến KT,PP các HTTC dạy học	Hoạt động của thầy và trò	Kiến thức cần đạt	Định hướng năng lực, phẩm chất
--	---------------------------	-------------------	---

<p>PP trò chơi.</p> <p>PP đặt và giải quyết vấn đề HT cả lớp</p>	<p>1. Hoạt động khởi động</p> <p>Hai đội chơi trò chơi tiếp sức: mỗi đội 4 em. GV phổ biến luật chơi. HS chơi xong GV nhận xét và tuyên dương đội thắng cuộc.</p> <p>Qua trò chơi, GV giới thiệu phân thức rút gọn và <i>Đặt vấn đề</i> vào bài mới: Làm thế nào để Rút gọn phân thức? cách rút gọn phân thức có giống cách rút gọn phân số không?</p>	<p>Điền vào chỗ trống để được đẳng thức đúng:</p> <p>1) $\frac{A}{B} = \frac{A.M}{\dots} = \frac{\dots}{B:N}$</p> <p>2) $\frac{5x}{1-x} = \frac{\dots}{x-1}$</p> <p>3) $\frac{20xy^2}{12x^2y^3} = \frac{\dots}{3xy}$</p> <p>4) $\frac{\dots}{x^2-2x} = \frac{3}{x-2}$</p>	<p>Năng lực hợp tác</p> <p>Năng lực tính toán ; NL tư duy</p>
<p>PP vấn đáp gợi mở (cả lớp)</p> <p>KT đặt câu hỏi</p>	<p>2. Hoạt động hình thành kiến thức</p> <p><i>* Tìm hiểu quy tắc rút gọn phân thức</i></p> <p>GV cùng HS làm ?1</p> <p>Em hãy cho biết nhân tử chung của tử và mẫu?</p> <p>Quá trình biến đổi phân thức $\frac{4x^3}{10x^2y}$ thành phân thức $\frac{2x}{5y}$ bằng phân thức đã cho nhưng gọn hơn ta nói rằng ta đã rút gọn phân thức $\frac{4x^3}{10x^2y}$.</p> <p>Vậy thế nào là rút gọn phân thức?</p> <p>GV: Để việc trình bày rút gọn phân thức được thuận tiện, trong thực hành ta viết như sau</p> $\frac{4x^3}{10x^2y} = \frac{2x^2 \cdot 2x}{2x^2 \cdot 5y} = \frac{2x}{5y}$	<p>1. Ví dụ:</p> <p>[?1]Sgk/39: Cho phân thức $\frac{4x^3}{10x^2y}$</p> <p>a/ Tìm nhân tử chung của tử và mẫu</p> <p>b/ Chia cả tử và mẫu cho nhân tử chung</p> <p>Giải</p> <p>a) Nhân tử chung của tử và mẫu là: $2x^2$</p> <p>b)</p> <p>Ta có: $\frac{4x^3}{10x^2y} = \frac{2x^2 \cdot 2x}{2x^2 \cdot 5y} = \frac{2x}{5y}$</p>	<p>Phẩm chất có trách nhiệm với bản thân</p> <p>Năng lực giải quyết vấn đề</p>

<p>PP hợp tác nhóm</p> <p>KT mảnh ghép</p> <p>HTTC nhóm</p>	<p>Phân thức $\frac{2x}{5y}$ tử và mẫu còn nhân tử chung không? Ta nói ta đã rút gọn triệt để phân thức $\frac{4x^3}{10x^2y}$.</p> <p>Để tiếp tục tìm hiểu các bước rút gọn phân thức cô có bài toán sau. Mời các em cùng thực hiện KT mảnh ghép qua 2 vòng như sau:</p> <p>Vòng 1: Là vòng chuyên gia. Vòng 2: Các chuyên gia chia sẻ và nhóm mới thảo luận rút ra cách rút gọn phân thức.</p> <p>Để thực hiện vòng 1 cô chia lớp thành 4 nhóm mỗi bạn trong nhóm đã được mang số thứ tự theo qui định. Nhóm 1,2 làm bài 1 Nhóm 3,4 làm bài 2 Cá nhân làm bài trên phiếu học tập 2 phút. Nhóm thảo luận và viết kết quả vào bảng nhóm thời gian 2 phút Vòng 2: Các chuyên gia chia sẻ kết quả thực hiện của nhóm ở vòng 1. Sau đó hoàn thiện câu hỏi sau: Nêu các bước rút gọn phân thức? - HS phát biểu các b-ớc rút gọn</p>	<p>Bài toán</p> <p>Bài 1: Cho phân thức $\frac{5x+10}{25x^2+50x} = \frac{5(x+2)}{5(x+2).5x} = \frac{1}{5x}$</p> <p>b) Phân tích tử và mẫu của phân thức thành nhân tử rồi tìm nhân tử chung. b) Chia cả tử và mẫu cho nhân tử chung</p> <p>Bài 2: Cho phân thức $\frac{x^2+2x+1}{5x^3+5x^2} = \frac{(x+1)^2}{5x^2(x+1)} = \frac{x+1}{5x^2}$</p> <p>a/ Phân tích tử và mẫu của phân thức thành nhân tử rồi tìm nhân tử chung. b) Chia cả tử và mẫu cho nhân tử chung</p> <p>2.Các b-ớc rút gọn phân thức Nhận xét (Sgk-39)</p>	<p>Năng lực hợp tác</p> <p>Năng lực giao tiếp</p>
---	---	---	---

<p>PP luyện tập và thực hành. (Cá nhân)</p>	<p>phân thức. GV chốt các bước như nhận xét SGK - Cơ sở của việc rút gọn phân thức là gì? So sánh việc rút gọn phân thức với rút gọn phân số?</p> <p>Áp dụng nhận xét trên cả lớp cùng thực hiện ví dụ sau. Cho HS lên làm ví dụ 1(SGK) HS dưới lớp làm vào vở</p> <p><u>3. Hoạt động luyện tập và vận dụng</u></p> <p>Chúng ta vận dụng kiến thức vừa tìm được để tham gia trò chơi.</p>	<p>Ví dụ 1(SGK)</p> $\frac{x^3 - 4x^2 + 4x}{x^2 - 4} = \frac{x(x^2 - 4x + 4)}{(x-2)(x+2)}$ $= \frac{x(x-2)^2}{(x-2)(x+2)} = \frac{x(x-2)}{x+2}$ <p>3.Luyện tập</p> <p>Các phép rút gọn phân thức sau đúng hay sai? Nếu sai em hãy sửa lại cho đúng. Câu 1: Kết quả rút gọn phân thức sau đúng hay sai?</p> $\frac{3xy}{9y} = \frac{x}{3}$ <p>A. Đúng B. sai</p> <p>Câu 2: Kết quả rút gọn phân thức sau đúng hay sai?</p> $\frac{3xy + 3}{9y + 3} = \frac{x}{3}$ <p>A. Đúng B. sai</p> <p>Câu 3: Kết quả rút gọn phân thức sau đúng hay sai?</p> $\frac{3(x-y)}{y-x} = \frac{-3(y-x)}{y-x} = -3$ <p>A. Đúng B. sai</p> <p>Câu 4: Kết quả rút gọn phân thức sau đúng hay sai?</p>	<p>Năng lực giải quyết vấn đề; P/C tự tin</p>
<p>Phương pháp trò chơi.</p>	<p>TRÒ CHƠI Giải mã bức tranh bí ẩn GV phổ biến luật chơi. Luật chơi: - Cả lớp chia làm 6 đội chơi tương ứng với 6 nhóm. Có 6 gói câu hỏi dạng trắc nghiệm đúng -sai. Quyền tham gia và trả lời các câu hỏi của các đội là như nhau. Nhiệm vụ: Các nhóm đọc kỹ câu hỏi; thảo luận nhóm trong 10s. Khi có hiệu lệnh hết giờ,các đội phải giơ đáp án lựa chọn của đội mình:</p>	<p>Câu 3: Kết quả rút gọn phân thức sau đúng hay sai?</p> $\frac{3(x-y)}{y-x} = \frac{-3(y-x)}{y-x} = -3$ <p>A. Đúng B. sai</p>	<p>Năng lực hợp tác</p>
<p>PP Hợp tác nhóm KT động não</p>	<p>Nhiệm vụ: Các nhóm đọc kỹ câu hỏi; thảo luận nhóm trong 10s. Khi có hiệu lệnh hết giờ,các đội phải giơ đáp án lựa chọn của đội mình: + Mỗi câu trả lời chính xác sẽ được 10 điểm.</p>	<p>Câu 4: Kết quả rút gọn phân thức sau đúng hay sai?</p>	<p>Năng lực giao tiếp; Năng lực giải quyết</p>

<p>HTTC nhóm</p> <p>PP thuyết trình</p> <p>HTTC Cả lớp</p>	<p>+ Đối với mỗi câu sai: các đội sửa lại cho đúng trên bảng nhóm trong 10s. Nhóm nào giải thích đúng được thêm 5 điểm</p> <p>+ Nếu đội nào không trả lời được hoặc giao đáp án chậm hơn so với hiệu lệnh hoặc trả lời sai thì được 0 điểm.</p> <p>- Kết thúc trò chơi đội nào được nhiều điểm hơn là đội thắng cuộc.</p> <p><i>Kết thúc trò chơi GV tổng kết điểm mỗi đội đạt được, tìm ra đội thắng cuộc và trao phần thưởng.</i></p> <p>GV chốt lại:</p> <p>- Chỉ rút gọn phân thức khi tử và mẫu đã được phân tích thành nhân tử.</p> <p>- Nhiều khi để rút gọn phân thức cần cần đổi dấu ở tử hoặc mẫu để nhận ra nhân tử chung của tử và mẫu.</p> <p>- Khi rút gọn phân thức cần rút gọn triệt để nghĩa là tử và mẫu không còn nhân tử chung.</p>	$\frac{15(x-3)^3}{9-3x} = \frac{15(3-x)^3}{3(3-x)} = 5(3-x)^2$ <p>A. Đúng B. sai</p> <p>Câu 5: Kết quả rút gọn phân thức sau đúng hay sai?</p> $\frac{x-y}{(y-x)^2} = \frac{x-y}{-(x-y)^2} = \frac{1}{-(x-y)}$ <p>A. Đúng B. sai</p> <p>➤ Chú ý (Sgk-37) : $A = -(-A)$</p> <p>với $n \in \mathbb{N}$, ta có:</p> $(a-b)^{2n} = (b-a)^{2n}$ $(a-b)^{2n+1} = -(b-a)^{2n+1}$	<p>vấn đề</p> <p>Năng lực sáng tạo.</p>
<p>PP hợp tác nhóm</p> <p>HTTC Cặp đôi</p>	<p><u>4.Hoạt động vận dụng kiến thức</u></p> <p>Cho HS làm bài cặp đôi nào làm nhanh đúng lên chia sẻ với các bạn sẽ được điểm.</p>	<p>Tìm giá trị các phân thức sau:</p> <p>a) $\frac{10ab - 5a^2}{16b^2 - 8ab}$ với $a = \frac{1}{6}; b = \frac{1}{7}$</p> <p>Ta có: $\frac{10ab - 5a^2}{16b^2 - 8ab} = \frac{5a}{8b}$</p> <p>với $a = \frac{1}{6}; b = \frac{1}{7}$ giá trị của phân thức là $5 \cdot \frac{1}{6} \cdot \frac{1}{8} = \frac{35}{48}$</p> <p>b. $\frac{a^7 + 1}{a^{15} + a^8}$ với $a = 0,1$</p> <p>Đáp số: 10^8</p>	<p>Năng lực giải quyết vấn đề; NL tính toán; P/C tự tin</p>

<p>PP thuyết trình</p> <p>KT giao nhiệm vụ</p> <p>HTTC cả lớp</p>	<p>5.Hoạt động tìm tòi, mở rộng</p> <p>GV giao HS cho về nhà hoàn thành bài tập.</p>	<p>Rút gọn các phân thức sau:</p> <p>a) $\frac{x^7 + x^6 + x^5 + x^4 + x^3 + x^2 + x + 1}{x^2 - 1}$</p> <p>b) $\frac{x^3 - 7x - 6}{x^2(x-3)^2 + 4x(x-3)^2 + 4(x-3)^2}$</p> <p>c) $\frac{(x+1)(x+2)(x+3)(x+4)+1}{x^2+5x+5}$</p> <p>$= \frac{(x^2+5x+4)^2 + 2(x^2+5x+4)+1}{x^2+5x+5}$</p> <p>$= \frac{(x^2+5x+5)^2}{x^2+5x+5} = x^2+5x+5$</p>	<p>Phẩm chất tự lập</p> <p>NL tự học;</p> <p>Năng lực sáng tạo</p>
---	---	--	--

C. KẾT LUẬN.

Phát huy năng lực của HS qua một giờ học theo yêu cầu đổi mới hiện nay là một trong những vấn đề quan trọng mà bất cứ người GV nào cũng quan tâm và đang nỗ lực không ngừng nghiên cứu, học hỏi nhằm đáp ứng được những mục tiêu của ngành đề ra. Chuyên đề: đã được xây dựng trên ý kiến đóng góp của mọi GV trong tổ Khoa học Tự nhiên. Qua chuyên đề, tôi rút ra được một số bài học sau:

Đối với bản thân tôi cần luôn cố gắng, nỗ lực học tập nghiên cứu để có được những giờ dạy đổi mới PPDH, phát huy được các năng lực của HS theo đặc trưng của môn học. Ngoài những yêu cầu có tính chất truyền thống như: bám sát mục tiêu giáo dục, nội dung dạy học, đặc trưng môn học; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi học sinh; theo tôi, để đạt được những yêu cầu nêu trên thì mỗi tiết học cần: được thực hiện thông qua việc GV tổ chức các hoạt động học tập cho HS theo hướng chú ý đến việc rèn luyện phương pháp tư duy, khả năng tự học, nhu cầu hành động và thái độ tự tin; được thực hiện theo nguyên tắc tương tác nhiều chiều: giữa GV với HS, giữa HS với nhau (chú trọng cả hoạt động dạy của người dạy và hoạt động học của người học); trong giờ học có sự kết hợp giữa học tập cá thể (hình thức học cá nhân) với học tập hợp tác (hình thức học theo nhóm); chú trọng kết hợp học với hành, nâng cao tri thức với rèn luyện các kĩ năng, phát huy thế mạnh của các PPDH tiên tiến, hiện đại; các phương tiện, thiết bị dạy học và những ứng dụng của công nghệ thông tin...; chú trọng cả hoạt động đánh giá của GV và tự đánh giá của HS. Và điều quan trọng hơn cả, để phát huy được năng lực của HS qua các tiết dạy, bản thân tôi luôn cố gắng học hỏi, trau dồi kiến thức kĩ năng, nắm bắt, thực hiện các phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học tích cực cũng như biết sử dụng, ứng dụng CNTT vào dạy học.

Đối với mỗi thành viên trong tổ: Mọi GV đều được trao đổi, thảo luận, học hỏi, chia sẻ, được trau dồi kiến thức, kỹ năng, phương pháp, kinh nghiệm dạy học một cách cởi mở, hào hứng.

Đối với HS: Được chủ động khám phá, nắm bắt kiến thức, kỹ năng, khắc sâu kiến thức, hình thành năng lực vận dụng kiến thức, năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực kiểm tra, đánh giá, qua đó HS vừa được phát huy tư duy, vừa rèn được tính cẩn thận, tăng thêm hứng thú khi học.

Tôi tin rằng: Với niềm đam mê nghề nghiệp, sự nỗ lực bồi dưỡng, nghiên cứu tài liệu, học hỏi đồng nghiệp, cùng với sự nhiệt tình, hăng say trong quá trình dạy học, mỗi GV chúng ta sẽ thổi bùng lên trong mỗi HS sự hăng say học tập, thái độ tích cực học tập nghiên cứu... góp phần nâng cao năng lực nhận thức, phát triển toàn diện cho HS.

D. HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHUYÊN ĐỀ

Chuyên đề có thể tiếp tục được áp dụng với một số tiết toán 8 nói riêng và một số tiết lý thuyết toán của khối THCS nói chung.

Cửu cao ngày 10 tháng 11 năm 2018
Người thực hiện

Nguyễn Thị Thuần

BGH (*kí duyệt*)

Ngày kiểm tra: /11/2018

Nhận xét của tổ:

.....
.....
.....
.....